

Số: 62 /2019/QĐST - HNGĐ

Hoàng Su Phì, ngày 18 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 72/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn V ; SN: 1986.

Địa chỉ: Tổ 5, xã Thị trấn N, huyện H, tỉnh G.

Bị đơn: Chị Triệu Thị T ; SN: 1986.

Nơi ĐKKHKT: Thôn M, xã H, huyện H, tỉnh H.

Đơn vị công tác: Trường THPT X, huyện X, tỉnh H.

Chỗ ở hiện nay: Thôn X, xã X, huyện X, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn V và chị Triệu Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: anh Nguyễn Văn V và chị Triệu Thị T nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 con chung là: Nguyễn Triệu D; Giới tính: Nam; SN: 21/4/2013; Nguyễn Triệu Minh P; Giới tính nữ; SN: 11/12/2017. Chị Triệu Thị T là người trực tiếp nuôi cả hai con chung đến khi trưởng thành, anh Nguyễn Văn V có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi cháu Nguyễn Triệu Minh P là: 1.000.000,đ/tháng (một triệu đồng) cho đến khi đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng: Từ tháng 10 năm 2019.

Phương thức cấp dưỡng: Đến ngày 30 hằng tháng anh V sẽ thanh toán xong cho chị T số tiền trên. Nếu đến thời hạn thanh toán anh V không thi hành số tiền trên thì chị T có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án và hằng tháng anh Vính còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chur thi hành án thức mức lãi suất qui định tại Điều 357 và 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, một hoặc hai bên có quyền thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con hoặc người trực tiếp nuôi con theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình.

- Về phân chia tài sản chung, công nợ chung: Chị T và anh V đã tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn V chịu toàn bộ án phí sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) và 150.000,đ (một trăm lăm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hoàng Su Phì ngày 02 tháng 10 năm 2019 theo biên lai số: 04248. Xác nhận anh V đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HG;
- VKSND huyện HSP;
- Chi cục THADS huyện HSP;
- Các đương sự;
- UBND xã Hồ Thầu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cao Danh Nhân